

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CHỢ MỚI
TỈNH AN GIANG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 30/2025/HS-ST
Ngày 25 tháng 3 năm 2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHỢ MỚI, TỈNH AN GIANG

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Văn Huệ.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Trí, ông Lê Văn Phụng.

Thư ký phiên tòa: Ông Võ Xuân Hoài - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Chợ Mới, tỉnh An Giang

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ Mới tham gia phiên tòa:**
Ông Nguyễn Phước Lợi - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 3 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Chợ Mới, tỉnh An Giang, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 31/2025/TLST-HS ngày 11 tháng 3 năm 2025, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 29/2025/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 3 năm 2025, đối với bị cáo:

Nguyễn Văn V, sinh ngày 19/02/1990 tại huyện C, tỉnh An Giang; nơi đăng ký thường trú: Ấp L, xã L, huyện C, tỉnh An Giang; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ văn hóa: 05/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Phật giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn T và bà Nguyễn Thị T1; vợ: Đỗ Cẩm T2, có 01 con sinh năm: 2017.

Tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 14/9/2024 đến nay (có mặt).

Bị hại: Nguyễn Phước H, sinh năm 1991; địa chỉ cư trú: Ấp L, xã L, huyện C, tỉnh An Giang.

Người bảo vệ quyền và lợi ích của bị hại là Luật sư Nguyễn Văn P - Văn phòng Luật sư Nguyễn Văn P, thuộc Đoàn Luật sư A.

Người làm chứng: Trần Thị S (T), Đỗ Hoàng L, Phạm Quốc D, Phạm Thanh Tùng E, Đoàn Hữu T3, Nguyễn Thị Đ Em, Đỗ Phước K,

Tại phiên tòa có mặt các ông bà: H, P, S, L, D, Tùng E, T3, Được E1 và K.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do có mâu thuẫn của người thân, nên vào khoảng 19 giờ 30 ngày 11/02/2024, Đỗ Phương K1 (Lu) điện thoại hẹn gặp Nguyễn Phước H ở quán cà phê của Trần Thị S (T) đứng ra hòa giải, nhưng đúng giờ không thấy K1 đến mà gặp Nguyễn Văn V chạy xe ngang nên H kêu V dừng xe nói chuyện, V dừng xe đi lại thì H nhìn thấy V đưa tay vào túi áo khoác, do nghĩ V lấy dao nên H nói “mày định đâm tao hả gì”, thì V trả lời “anh nói vậy là bậy”, rồi 2 bên xảy ra cự cãi, H cầm ly bằng thủy tinh (có nước uống) đánh trúng vào đầu của V 01 cái, ly bể, rơi trúng đùi V. Khi này, Vũ nhặt được 01 vật bằng kim loại, dài khoảng 20cm (giống như dao, không có tay cầm) đâm trúng vào vùng bụng của H 01 cái, thì được D và Tùng E can ngăn. Hậu quả H và V đều bị thương tích được đưa đến Trung tâm y tế huyện C cấp cứu, riêng H sau đó được chuyển đến Bệnh viện Đ1 để điều trị, đến ngày 16/02/2024 thì xuất viện.

Vật chứng thu giữ: Không.

Tại Kết luận số 396/24/KLTTCT-TTPY ngày 10/6/2024 của Trung tâm pháp y tỉnh A, giám định tổn thương cơ thể trên người sống đối với Nguyễn Phước H: 1. Các kết quả chính: Đứt cơ thành bụng trái, phổi mạc nối lớn ra ngoài vết thương thành bụng. Đã phẫu thuật đưa mạc nối lớn vào ổ bụng. Đốt cầm máu đơn thuần mạc nối lớn, cắt lọc vết thương, khâu thành bụng đơn thuần; Gãy xương sườn số IX bên trái; 03 sẹo mổ nội soi thám sát ổ bụng: Vết 01: Ngay rốn kích thước (1,1 x 0,1)cm; Vết 02: Hố chậu phải kích thước (1,1 x 0,1)cm; Vết 03: Hố chậu trái kích thước (1,1 x 0,1)cm, trùng dẫn lưu. 2. Xác định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể do tất cả thương tích gây là 25%. Kết luận khác: Thương tích trên do vật sắc nhọn gây nên.

Tại Kết luận số 567/24/KLTTCT-TTPY ngày 23/8/2024 của Trung tâm pháp y tỉnh A, giám định tổn thương cơ thể trên người sống đối với Nguyễn Văn V: 1. Các kết quả chính: Sẹo vùng cằm lệch trái, kích thước (1,5 x 0,1)cm, tỷ lệ 01%. Do vật tày gây nên; Lòng bàn tay trái hiện tại không để lại thương tích. Tỷ lệ 00%; Sẹo 1/3 giữa đùi phải, kích thước (03 x 0,5)cm, tỷ lệ 02%. Do vật có góc cạnh gây nên. 2. Xác định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể do tất cả thương tích gây nên là 03%.

Cáo trạng số: 32/CT-VKSTT ngày 11/3/2025, Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ Mới truy tố Nguyễn Văn V về tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật Hình sự 2015.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo V khai nhận hành vi gây thương tích cho H, nhưng không phải dùng dao mà dùng mảnh vỡ thủy tinh do H đập vào đầu của bị cáo.

Bị hại Nguyễn Phước H và những người làm chứng có mặt tại phiên tòa, trình bày nội dung phù hợp với Cáo trạng đã nêu.

Đại diện Viện kiểm sát luận tội đối với bị cáo, giữ nguyên quyết định truy tố. Căn cứ vào tính chất, mức độ phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của người phạm tội, đề nghị Hội đồng xét xử (viết tắt

HĐXX): Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự 2015, xử phạt bị cáo từ 02 năm 03 tháng đến 02 năm 09 tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích”.

Về trách nhiệm dân sự: Đề nghị HĐXX áp dụng các Điều 584, 585, 590 Bộ luật Dân sự. Công nhận thỏa thuận của bị cáo bồi thường cho bị hại 72.500.000đồng.

Về vật chứng: Do không thu hồi được nên không xem xét.

Đối với Nguyễn Phước H dùng ly thủy tinh gây thương tích cho bị cáo với tỷ lệ thương tật 03% nhưng bị cáo không yêu cầu xử lý nên không giải quyết.

Quan điểm người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị hại: Thống nhất tội danh và khung hình phạt Viện kiểm sát truy tố, theo điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự. Tuy nhiên, giữa H với bị cáo không mâu thuẫn gì, cụ thể khi H gọi bị cáo lại thì bị cáo có hành vi dùng dao từ trong túi và H nói “Mày định đâm tao hay gì?” thì bị cáo đã đâm H nên có tính chất côn đồ, đề nghị HĐXX tăng mức hình phạt cao hơn mức hình phạt Viện kiểm sát đề nghị.

Đôi đáp của Kiểm sát viên: Trong vụ án này lỗi ở người bị hại dùng ly thủy tinh đánh bị cáo trước, nên không có tính chất côn đồ; riêng mức hình phạt mà Viện kiểm sát đề nghị là trên cơ sở bị hại cũng có lỗi và chính bị hại đã gây thương tích cho bị cáo 03%, bị cáo không yêu cầu xử lý hình sự và yêu cầu dân sự, nên giữ nguyên.

Bị cáo không bào chữa và tranh luận, lời nói sau cùng bị cáo xin HĐXX giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về thủ tục tố tụng:

- Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại gì. Do đó, về các hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

- Tại phiên tòa, bị hại và những người làm chứng cùng có mặt đầy đủ theo giấy triệu tập của Tòa án, HĐXX tiến hành xét xử vụ án theo quy định.

[2]. Về nội dung: Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo V khai nhận hành vi phạm tội của mình là gây thương tích cho H, nhưng không thừa nhận dùng dao mà dùng mảnh vỡ ly thủy tinh.

Với lời khai của bị cáo xét thấy: Tại biên bản kiểm tra, xác minh nơi xảy ra vụ việc ngày 11/02/2024 (bl - 03) thể hiện: Trời tối, không có ánh đèn đường,

nhưng trong quán nơi xảy ra có ánh đèn nhìn thấy rõ. Tại các biên bản lời khai cùng ngày 22/7/2024 của Phạm Văn D1, Phạm Thanh T4 Em (b1 – 160, 161, 162, 163, 168, 169) cùng cho biết: Thời điểm xảy ra đánh nhau ngoài bị cáo với H thì chỉ có D1 và Tùng E. Các anh cùng nghe bị cáo nói: “*Tao đâm chết mẹ mấy luôn*” và các anh chứng kiến chính bị cáo dùng tay phải cầm cây dao dài khoảng 27cm, lưỡi dao hình tam giác dài khoảng 17cm đâm về hướng H, được hai anh cản ngăn nên bị cáo không đâm H nữa, hai tay D1 cầm tay phải của V để lấy dao, nhưng không được... Tại phần kết luận khác của Kết luận số 396/24/KLTTCT-TTPY ngày 10/6/2024 của Trung tâm pháp y tỉnh A thì thương tích trên cơ thể H do vật sắc nhọn gây nên. Như vậy lời khai của bị hại và những người làm chứng tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa phù hợp với nhau, phù hợp về thời gian, địa điểm, thủ đoạn, mục đích, động cơ phạm tội và hậu quả do tội phạm gây ra, cùng các tài liệu chứng cứ khác được thu thập khách quan đúng pháp luật như vừa nêu trên có trong hồ sơ vụ án, đủ căn cứ để kết luận:

Khoảng 19 giờ 30 ngày 11/02/2024, trong lúc đang chờ Khanh để hòa giải việc mâu thuẫn của người thân thì H gặp V chạy xe ngang và H gọi Vũ lại thì hai người xảy ra đánh nhau và V dùng dao gây thương tích cho H.

[3] Xét tính chất, mức độ nghiêm trọng của tội phạm, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của người phạm tội, HĐXX nhận thấy:

Sức khỏe là vốn quý của con người, dù biết rằng anh H đã có hành vi gây thương tích cho mình, nhưng thương tích đó là chưa đáng kể; lẽ ra bị cáo cần phải bình tĩnh tìm cách xử cho lý thích hợp để tránh hậu quả xảy ra, nhưng bị cáo không làm được điều đó mà tức thì dùng dao và hung khí khác gây thương tích cho H không chỉ một vết mà nhiều vết trên cơ thể với tổng tỷ lệ thương tật 25%. Bị cáo là người có năng lực trách nhiệm hình sự, thực hiện rõ bản tính hung hãn, xem thường pháp luật, thỏa mãn dấu hiệu khách quan của tội: “Cố ý gây thương tích” với tình tiết định khung quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự có khung hình phạt tù từ 02 năm đến 06 năm, như Cáo trạng Viện kiểm sát truy tố.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, chẳng những xâm phạm trực tiếp đến sức khỏe của anh H mà còn ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh, trật tự, an toàn xã hội tại địa phương. Do đó, việc buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù cách ly khỏi xã hội là cần thiết, cần chấp nhận đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa để buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù có thời hạn một thời gian mới có tác dụng giáo dục cải tạo bị cáo trở thành công dân tốt có ích cho xã hội. Tuy nhiên, mức hình phạt tù có thời hạn mà đại diện Viện kiểm sát đề nghị là chưa tương xứng với tính chất mức độ phạm tội mà bị cáo đã gây ra, đề nghị này HĐXX có cân nhắc khi lượng hình.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo có con nhỏ là lao động chính trong gia đình, bị cáo đồng ý bồi thường thiệt hại cho bị hại; trong vụ án

này chính bị hại là người có lỗi trước, tự gọi bị cáo lại nói chuyện rồi ngay sau đó dùng ly thủy tinh đánh vào đầu bị cáo, được quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Riêng từ giai đoạn điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo chỉ mới dừng lại ở việc thừa nhận có gây thương tích cho bị cáo bằng mảnh vỡ ly thủy tinh mà không thừa nhận dùng dao gây thương tích là trái với chứng kiến của người làm chứng và kết quả giám định, cho nên việc Kiểm sát viên đề nghị HĐXX áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự với tình tiết thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải là chưa thỏa mãn.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Với quan điểm của người bảo vệ quyền và lợi ích của bị hại đề nghị xem xét tính chất côn đồ đối với bị cáo, HĐXX xét thấy là không có cơ sở như đối đáp của Kiểm sát viên, nên HĐXX không chấp nhận.

Đối với Nguyễn Phước H có hành vi dùng ly thủy tinh gây thương tích cho bị cáo với tỷ lệ tổn thương cơ thể 03%, nhưng bị cáo không yêu cầu, nên HĐXX không xem xét.

[4]. Về vật chứng: Cơ quan điều tra đã truy tìm nhưng không tìm được, HĐXX không đề cập xử lý.

[5]. Về trách nhiệm dân sự: Tại phiên tòa, bị cáo với bị hại thỏa thuận thống nhất bồi thường tổng thiệt hại 72.500.000đồng, xét thỏa thuận giữa các bên là tự nguyện và phù hợp với pháp luật, HĐXX công nhận.

[6]. Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm, theo quy định tại khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23, Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn V phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

1. Căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 134; khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Văn V 03 năm tù; thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 14/9/2024.

2. Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ vào các Điều 584, 585, 590 Bộ luật Dân sự:

Công nhận thỏa thuận giữa bị cáo Nguyễn Văn V và bị hại Nguyễn Phước H về việc bị cáo V bồi thường thiệt hại cho Nguyễn Phước H 72.500.000đồng.

Kể từ khi có đơn yêu cầu thián, bên phải thián không thi hành đầy đủ khoản tiền trên thì còn phải chịu lãi, theo lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự 2015, tương ứng với thời gian và khoản tiền chưa thi hành án.

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23, Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo Nguyễn Văn V phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và 3.625.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Báo cho bị cáo và các đương sự có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (25/3/2026), đương sự vắng mặt tại phiên tòa hoặc không có mặt khi tuyên án mà có lý do chính đáng thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc được tổng đạt hợp lệ.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7 và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi dân sự.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận

- TA tỉnh (01);
- VKS huyện Chợ Mới (02);
- Sở Tư pháp An Giang (01);
- Cơ quan THAHS, HTTP (02);
- Phòng hồ sơ (01);
- Chi cục THADS [Chợ Mới](#) (01);
- Bộ phận THAHS.TA (01);
- Bị cáo;
- Phân trại tạm giam khu vực Chợ Mới;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu VP.

Lê Văn Huệ